



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC ĐON
Last Middle First

Current Address 429/27 Nguyễn Kiệm P.9, Q. Phú Nhuận TP HCM.

Date of Birth 10/31/30 Place of Birth Cần Thơ.

Previous Occupation (before 1975) Lt. Col.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/15/75 To 06/14/85

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Chưa nhận, ngày 31.10.1988

Singapore Bà Diêu Đình Thù
PO Box. 5435
Arlington VA. 22205. 0635
USA

Singapore Bà Diêu Đình Thù
Tôi tên NAMDIÊN NGUYỄN ĐÓN cấp từ CTQ Vietnam
bị giam từ 15.6.1975 đến 16.6.1985 đi ra theo ra ngoài trại
lưu cư tại xã 429/27 Nguyễn Đình. PG. Bình Thuận
Thống phố - Phố cũ H. H.

Trên đây là chữ Bà Diêu Đình Thù
tham gia công tác từ trước đến nay.

Có tin tưởng rằng Bà sẽ giúp chúng tôi và bạn
thứ này chúng tôi được đi ng. cũ tại H. H.

Có xin gửi đến Bà.

- 1 Bản sao giấy Lôi. ODP cấp cho tôi và gia đình tôi.
- 1 Bản sao giấy ra trại
- 1 Bản sao biên/nhận từ H. H. xin xét cấp mã
tôi đã làm và nộp cho chính quyền VN (Cộng an
Đoàn Bình Thuận phân từ H. H. xét nhận cấp)

Trên đây là chữ Bà

Minh

CÔNG AN THỦ NHUẬN
PT.BK/XC

869841/BN

257

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc-Lập-Tự-Do-Hạnh-Thảo

DIỄN NHẬN

Ông Bà : . NGUYỄN . NGỌC . ĐƠN . 1930 . . .

Nơi ở : . 44/51 . NGUYỄN . KIM . SƠN . NV . .

Đã đăng ký xuất cảnh kèm theo

Hẹn Ông Bà đúng . . . giờ, ngày

đến Công an Thủ Nhượn, số . 44 . NG . KIM . S . NV . .

để chúng tôi trả lời kết quả .

KY 05 NGC.BT

Thủ Nhượn, ngày 25 tháng 10 năm 1988
THỦ NHƯỢNG
PHÓ CÔNG AN QUẢN



Đường Văn Khoa

BỘ NỘI VỤ
Trại giam tãn

Số CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-CTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 128 ngày 04 tháng 05 năm 85

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

NGUYỄN NGỌC ĐƠN

Sinh năm 19 30

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Cần thơ

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

429/27 Võ duy nguy - Phú nhuận
T/P Hồ chí Minh .

Can tội

Trung tá tiểu đoàn trưởng tiếp liệu

Bị bắt ngày

13/05/75

Án phạt

TRCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

429/27 Võ duy nguy - Phú nhuận - T/P Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : bề ngoài tỏ ra an tâm cải tạo , chưa có biểu hiện gì xấu .

Lao động : Tham gia đủ ngày công năng xuất chất lượng trung bình .

Đạo đức : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia học tập còn chậm .
Quản chế 12 Tháng .

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày tháng năm 19

Lưu tại đơn vị trả hồ sơ

Của

Danh bản

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Ngọc Đơn



Ngày 14 tháng 6 năm 19 85

Giám thị

THIÊN TÂN NGUYỄN ANH QUANG

Tỉnh ủy tại TP. Huế 9.
ngày 15/8/85.
P. B.



Uanh

Chánh ủy

Số 6202/F9

CHUNG HIA

ANH

Quê hương tại 03

Quê hương

Ngày 14 tháng 10

88

TM/UBND Phường 9



CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH

Nguyễn Kim Thạch

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 2, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC DON	BORN 31 OCT 30	(IV 45126)
DANG THI NHON	BORN 13 MAY 33	"
NGUYEN THI HUONG LAN	BORN 21 FEB 62	"
NGUYEN THI HUONG HUYEN	BORN 13 NOV 64	"

ADDRESS IN VIETNAM: 429/27 NGUYEN KIEM
PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 24361

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEP HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


RICHARD C. DUNBAR, ACTING
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE


ODP-I
10/81

 **Air Mail**
Par Avion

AD
NOON
6 JAN
1988
S. AUGUST

JAN 1

MRS KHUOC MINH THO

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A.

Adelaide, October 4th 1989

Kính thưa Bà,

Kính nhờ Bà bổ túc hồ sơ cho trường sử
Thân ngọc Đón.

REFERENCE NUMBER:

IV # 045126 .

VEWL # 24361 .

Trân trọng cảm ơn và kính chào Bà .

Nel

NGUYỄN NGỌC ANH

bổ túc HS cũ

Xem 10/20/89

BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

Số GRT

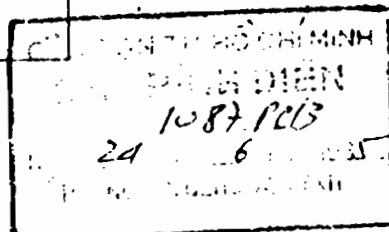
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-CT, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31/5/1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 128 ngày 04 tháng 05 năm 85

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

NGUYỄN NGỌC ĐƠN

Sinh năm 19 30

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Cần thơ

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

429/27 Võ duy nguy - Phú nhuận
T/P Hồ Chí Minh

Can tội

Trung tá tiêu toàn lương tiếp liệu

Bị bắt ngày

13/05/75

An phước

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

Đã được giảm án

lần, cộng thành

Nay về cư trú tại

429/27 Võ duy nguy - Phú nhuận T/P Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : bề ngoài tỏ ra an tâm cải tạo, chưa có biểu hiện gì xấu.

Lao động : Tham gia đủ ngày công năng xuất chất lượng trung bình.

Đạo đức : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập : Tham gia học tập còn chậm.
Quản chế 12 Tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày tháng năm 19

Lưu tại
Của
Danh biên
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Ngọc Đơn



Ngày 16 tháng 6 năm 19 85

Gián thị

THỊNH ANH QUANG

Tên: *Chia* tại *Phường 9*
ngày *15/8/85*
ph


Chia
Chia

Số *358/79*
CHỨNG NHẬN
Họ tên: *Chia* Chức vụ: *Phó*
Ngày *24* tháng *7* năm 19 *86*
TM/UBND Phường 9

CHỦ TỊCH
Chia
Chia

Số: 17/QB-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 1987

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phục hồi quyền công dân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

— Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy Ban Hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962;

— Căn cứ chính sách 12 điểm của Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Miền Nam Việt Nam đối với những người làm việc trong Quân đội, Chính quyền và các Tổ chức Chính trị của chế độ cũ.

— Theo đề nghị của Hội đồng xét duyệt quyền công dân,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phục hồi quyền công dân cho Ông: Nguyễn Ngọc Sơn
Sinh năm: 1930

Hiện cư ngụ tại: 429/27 Nguyễn Kiệm

Điều 2: Ông Sơn được hưởng quyền công dân kể từ ngày: 14-6-1986

Điều 3: Các Ông Chánh Văn phòng Ủy Ban Nhân Dân Quận Phú Nhuận; Bộ phận Công Tác Người Học Tập Cải Tạo Được Và, Trưởng Công an Quận Phú Nhuận và Ủy Ban Nhân dân Phường 9 có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN



Nơi nhận:

- Như điều 3
- Đương sự.

Tô Văn Thông

MIỄN LỆ PHI

Số 1542/H9
CHỨNG NHẬN GIỚI THIỆU CHÁNH
Xuất trình tại UBND Phường 9
Ngày 14 tháng 5 năm 1988
TM/UBND Phường 9



KT. CHỦ TỊCH
HỌ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thạch

①
Đính biên tại Công an Phường 9.
ngày 24/6/86
Đã OT.



[Handwritten signature]

Lưu Quang Hùng

Đính biên tại Công an Phường 9.
ngày 19/4/85
TRƯỞNG CÔNG AN



[Handwritten signature]

Thượng úy Lưu Văn Thiệu

15.6.1985

Reference : IV # 045126
VEWL # 24361

Tù nhân chánh trị Việt-Nam, Trung Tá NGUYỄN-NGOC-DON
số quân 50/119.165 bị gọi tập trung cải tạo từ ngày 15-6-75
Được xét thả ra khỏi trại giam Mầm Tân ngày 14-6-1985
Lệnh về Chánh Quyền Địa Phương Công An Phường 9 Quận
Phủ Nhuận quản chế 12 Tháng.

Thời gian quản chế của Chánh Quyền Địa Phương Công An
Phường 9 Quận Phú Nhuận gia tăng nhiều tháng hơn kể từ ngày
15-6-1985 đến 17-4-1987, tổng số thời gian quản chế là 22
Tháng, đúng theo số trình diện hàng tháng tại Công An Phường
9 Quận Phú Nhuận Thành Phố Hồ Chí Minh và Quyết Định phục
hồi quyền công dân quận Phú Nhuận.

Minh

3

Trình duyệt ngày 28/3/86. LIII
JLA.



Handwritten signature

Handwritten signature

Trình duyệt ngày 21/4/86. L4
Trình duyệt.



Handwritten signature

Trình duyệt ngày 11/4/86. L2
Trình duyệt.



Handwritten signature

Handwritten signature

4

Trình duyệt ngày 23/12/87



Handwritten signature

Trình duyệt tại Trường 9 Liên PV
6/2/87



Handwritten signature

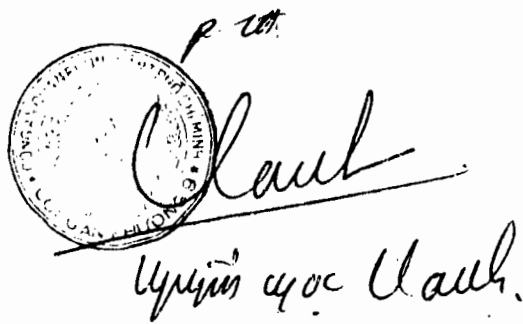
Handwritten signature

5

Trình diện ngày 14/2/87



trình diện ngày 27/2/87.



Trình lại ngày 30/3/87

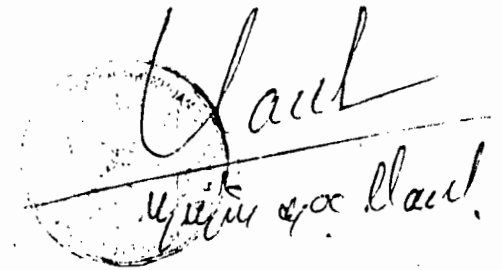


6

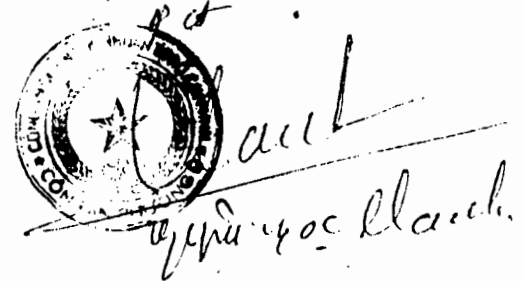
trình diện ngày 7/5/86. Lần IV.



Trình diện ngày 12/1/86. Lần I



Trình diện ngày 21/3/86. Lần II



C O N T R O L

____ Card
x ____ Doc.Request; Form 06/10/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form 'D'
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter